

BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN TIN HỌC 10 CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

1. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 10 – Số 1

TRƯỜNG THPT LÊ NGỌC HÂN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 10

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Tệp có phần mở rộng là .doc là:

- A. Tệp dữ liệu ảnh.
- B. Tệp viết bằng ngôn ngữ pascal.
- C. Tệp văn bản do hệ soạn thảo văn bản MS-Word tạo ra.
- D. Tệp chương trình.

Câu 2: Trong các thiết bị sau, thiết bị nào dùng để xuất dữ liệu:

- A. Bàn phím
- B. Máy in
- C. Chuột
- D. Máy Scan

Câu 3: Đơn vị xử lý trung tâm (CPU) của máy tính gồm các bộ phận nào?

- A. Memory
- B. RAM
- C. RAM & ROM
- D. CU & ALU

Câu 4: Chọn câu đúng Chọn câu đúng

- A. 1KB = 1024MB
- B. 1MB = 1024KB
- C. 1B = 1024 Bit
- D. 1Bit = 1024B

Câu 5: Chọn câu phát biểu đúng nhất trong các câu sau

- A. Các thiết bị vào gồm: bàn phím, chuột, màn hình
- B. Các thiết bị ra gồm: bàn phím, chuột, loa
- C. Các thiết bị ra gồm: bàn phím, màn hình, máy in
- D. Các thiết bị vào gồm: bàn phím, chuột, máy quét

Câu 6: Mục đích của việc khởi động lại máy tính là gì?

- A. Kiểm tra các thiết bị ngoại vi
- B. Điều khiển hoạt động máy tính
- C. Nạp lại hệ điều hành vào bộ nhớ trong
- D. Nạp điện nguồn lại cho máy tính

Câu 7: Bài toán trong tin học là:

- A. Cả 2 phương án đều đúng.
- B. Một việc nào đó mà con người phải thực hiện.
- C. Cả 2 phương án đều sai.
- D. Một việc nào đó mà ta muốn máy tính thực hiện.

Câu 8: Khi máy tính đang ở trạng thái hoạt động (hoặc bị "treo"), để nạp lại hệ thống (khởi động lại) ta thực hiện

- A. Ấn nút công tắc nguồn (Power)
- B. Rút dây nguồn điện nối vào máy tính
- C. Ấn tổ hợp phím CTRL+ALT+DELETE (hoặc nút RESET trên máy tính)
- D. Ấn phím F10

Câu 9: Hình thoi trong sơ đồ khối thể hiện:

- A. Các phép tính toán.
- B. Trình tự thực hiện các thao tác.
- C. Các thao tác nhập, xuất dữ liệu.
- D. Thao tác so sánh.

Câu 10: Số 13010 (hệ thập phân) có thể biểu diễn ở hệ nhị phân là:

- A. 11000000
- B. 01000000
- C. 10000000
- D. 10000010

Câu 11: Việt Nam hiện nay đa số các máy tính cá nhân sử dụng hệ điều hành nào:

- A. WINDOWS
- B. LINUX
- C. UNIX
- D. MS DOS

Câu 12: Trong Windows, qui định tên tập tin có độ dài tối đa là:

- A. 16 ký tự
- B. 32 ký tự
- C. 256 ký tự
- D. 255 ký tự

Câu 13: Hãy chọn phương án ghép đúng nhất : ROM là bộ nhớ dùng để

- A. Chứa hệ điều hành MS DOS
- B. Chứa các dữ liệu quan trọng
- C. Người dùng có thể xóa hoặc cài đặt chương trình vào
- D. Chứa các chương trình hệ thống được hãng sản xuất cài đặt sẵn và người dùng thường không thay đổi được.

Câu 14: Để khởi động lại máy tính ta thực hiện:

- A. Nhấn reset hoặc tổ hợp phím ctrl- atl- del
- B. Ấn nút Reset trên máy tính
- C. Gõ tổ hợp phím CTRL – ALT – DEL
- D. Nhấn shut down

Câu 15: Thuật toán có thể được diễn tả bằng cách:

- A. Sơ đồ khối.
- B. Cả liệt kê và sơ đồ khối
- C. Liệt kê
- D. Tổng hợp

Câu 16: Trong các phần mềm sau, phần mềm nào là phần mềm hệ thống:

- A.Chương trình Pascal 7.0
- B.Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word
- C.Chương trình quét virus
- D.Hệ điều hành Windows XP

Câu 17: Đang sử dụng máy tính, bị mất nguồn điện:

- A.Thông tin trong bộ nhớ trong bị mất hết
- B.Thông tin trên RAM bị mất, thông tin trên ROM không bị mất
- C.Thông tin trên đĩa sẽ bị mất
- D.Thông tin được lưu trữ lại trong màn hình

Câu 18: Bộ nhớ ngoài bao gồm những thiết bị:

- A.Các loại trống từ, băng từ
- B.Đĩa CD, flash
- C.Đĩa cứng, đĩa mềm.
- D.Tất cả đều đúng

Câu 19: Hệ đếm cơ số 16 sử dụng các kí hiệu nào?

- A.A, B, C, D, E, F
- B.0, 1
- C.0,1,2,3,4,5,6,7,8,9
- D.0,1,2,3,4,5,6,7,8,9,A,B,C,D,E,F

Câu 20: Trong các phần mềm máy tính sau đây, phần mềm nào là phần mềm quan trọng nhất:

- A.Phần mềm tiện ích
- B. Phần mềm công cụ.
- C.Phần mềm hệ thống
- D.Phần mềm ứng dụng.

Câu 21: Đơn vị cơ bản nhỏ nhất để đo lượng thông tin là:

- A.MB.
- B.Bit.
- C.Byte.
- D.KB.

Câu 22: Chế độ nào sau đây dùng để tạm dừng làm việc với máy tính trong một khoảng thời gian (khi cần làm việc trở lại chỉ cần di chuyển chuột hoặc ấn phím bất kỳ):

- A.Restart
- B. Shut down
- C. Stand by
- D.Restart in MS DOS Mode

Câu 23: Việc nào dưới đây không bị phê phán?

- A.Tham gia một lớp học trên mạng về ngoại ngữ.
- B.Quá ham mê trò chơi điện tử.
- C.Sao chép phần mềm không có bản quyền.
- D.Cố ý làm nhiễm virus vào máy tính trong phòng máy của nhà trường.

Câu 24: Tên tệp nào sau đây là sai?

- A.Word.doc B.Thoilai.doc C.baitap:1.doc D.Codo.doc

Câu 25: Thư mục có thể chứa:

- A.Các thư mục con và các tệp.
B.Nội dung thư mục
C.Các thư mục con
D. Các tập tin

Câu 26: Thư mục gốc của một ổ đĩa:

- A.Do Hệ điều hành tạo B.Do người sử dụng tạo
C.Không có loại thư mục này D.Tự nhiên có

Câu 27: Xác định dữ liệu vào/ra của bài toán, tính tổng: $S=1+3+\dots+(2N-1)$

- A.Input: 1, 3,...,(2N-1) ; Output: S
B.Input:N ; Output: S
C.Input: (2N-1) ; Output: S
D. Input: S; Output: N

Câu 28: Thiết bị nào vừa là thiết bị vào vừa là thiết bị ra

- A. Webcam B.Màn hình C.Máy chiếu D.Modem

Câu 29: Bạn An đang xem thời sự đó là thông tin dạng gì?

- A.Âm thanh, hình ảnh và văn bản
B. Âm thanh, hình ảnh
C. Hình ảnh và văn bản
D. Văn bản và âm thanh

Câu 30: Hãy chọn phương án ghép đúng nhất : Các bộ phận chính trong sơ đồ cấu trúc máy tính gồm:

- A.Màn hình và máy in
B.Bàn phím và con chuột
C.CPU, bộ nhớ trong/ngoài, thiết bị vào/ra
D.Máy quét và ổ cứng

Câu 31: Tên tệp nào sau đây là hợp lệ trong hệ điều hành Windows?

- A. Bao-Cao.doc B. Ha?Noi.txt C. vi:du.ppt D. My*Document

Câu 32: Phát biểu nào sau đây là đúng và đầy đủ khi nói về vai trò của hệ điều hành?

- A.Thiết bị với các chương trình thực hiện trên máy.
B.Hệ điều hành đóng vai trò là cầu nối giữa thiết bị với người dùng
C.Thiết bị với các tài nguyên trong máy.

D.Hệ điều hành đóng vai trò là cầu nối giữa thiết bị với người dùng và thiết bị với các chương trình thực hiện trên máy.

Câu 33: Xác định Output của bài toán giải phương trình bậc 2 : $ax^2 + bx + c = 0$

A.a, c và x B. a, b và c C. a, b , x D. x

Câu 34: Hệ đếm Hexa (hệ cơ số 16) AB16 biểu diễn ở hệ đếm nhị phân có dạng:

A.00111010 B.11001010 C.10100011 D.10101011

Câu 35: Số 1101001 ở hệ nhị phân chuyển đổi biểu diễn sang hệ thập phân sẽ là:

A.107 B.106 C.105 D.108

Câu 36: Bộ mã ASCII chỉ mã hoá được

A.255 kí tự. B.512 kí tự. C.256 kí tự. D.127 kí tự.

Câu 37: Cho thuật toán tìm giá trị nhỏ nhất trong một dãy số nguyên sử dụng liệt kê dưới đây.

Bước 1: Nhập N, các số hạng a_1, a_2, \dots, a_N ;

Bước 2: $Min \leftarrow a_1, i \leftarrow 2$;

Bước 3: Nếu $i > N$ thì đưa ra giá trị Min rồi kết thúc;

Bước 4:

Bước 4.1: Nếu $a_i > Min$ thì $Min \leftarrow a_i$;

Bước 4.2: $i \leftarrow i+1$, quay lại bước 3

Hãy chọn những bước sai trong thuật toán trên:

A.Bước 4.1 B.Bước 3 C.Bước 2 D.Bước 4.2

Câu 38: Bạn Huyền có cuốn sách A dày 400 trang được nhập dưới dạng văn bản (bao gồm cả hình ảnh) chiếm dung lượng 4MB. Hỏi với một đĩa CD có dung lượng 0.7GB thì có thể lưu trữ được khoảng bao nhiêu cuốn sách như cuốn sách A?

A.179 B.178 C. 180 D. 181

Câu 39: Để tránh mất mát tài nguyên và chuẩn bị cho lần làm việc tiếp theo được thuận tiện, khi ra khỏi hệ thống (kết thúc công việc). Người sử dụng thực hiện:

A.Chọn tùy chọn RESTART

B.Ấn công tắc nguồn (nút Power) để tắt máy tính

C.Chọn tùy chọn STAND BY

D.Chọn tùy chọn SHUT DOWN

Câu 40: Đối với hệ điều hành Windows, tên tệp nào trong các tên tệp sau đây là hợp lệ:

A.Bia giao an.doc B.bangdiem*xls C.onthi?nghiep.doc D.bai8:\pas

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 1

1C 11A 21B 31A

2B	12D	22C	32D
3D	13D	23A	33D
4B	14A	24C	34D
5D	15B	25A	35C
6C	16D	26A	36C
7D	17B	27B	37A
8C	18D	28D	38A
9D	19D	29A	39D
10D	20C	30C	40 A

2. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 10 – Số 2

TRƯỜNG THPT LÝ THÁNH TÔNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 10
NĂM HỌC 2019-2020

Phần trắc nghiệm

Câu 1 Thư mục nào sao đây ta không thể sửa lại tên?

- A. C:\
- B. BaiTap
- C. GiaiTri
- D. My Document

Câu 2 Phát biểu nào là đúng trong các phát biểu dưới đây?

- A. Hai tệp cùng loại lưu trên hai thư mục khác nhau có thể trùng tên với nhau;
- B. Hai tệp cùng loại lưu trên cùng thư mục có thể trùng tên với nhau;
- C. Chỉ nạp hệ điều hành sau khi các chương trình ứng dụng đã thực hiện xong;
- D. Chỉ nạp hệ điều hành khi các chương trình ứng dụng đang thực hiện;

Câu 3 Biểu tượng trên cửa sổ Windows mang ý nghĩa gì

- A. Đóng cửa sổ
- B. Phóng to cửa sổ toàn màn hình
- C. Cửa sổ trở về kích thước cũ
- D. Thu nhỏ cửa sổ xuống thanh công việc

Câu 4 Phím F0 là phím thuộc loại nào?

- A. Nhóm phím chức năng

- B. Nhóm phím điều khiển
- C. Nhóm phím di chuyển
- D. Không có phím này

Câu 5 Phát biểu nào dưới đây là sai khi nói đến hệ điều hành?

- A. Hệ điều hành là tập hợp các chương trình được tổ chức thành một hệ thống
- B. Hệ điều hành đảm bảo tương tác giữa người dùng với hệ thống
- C. Hệ điều hành là phần mềm hệ thống
- D. Hệ điều hành là phần mềm tiện ích

Câu 6 Muốn chọn biểu tượng ta thực hiện

- A. Nháy nút trái chuột 2 lần liên tiếp
- B. Nháy nút phải chuột 2 lần liên tiếp
- C. Nháy nút trái chuột 1 lần
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 7 Tên tệp nào không hợp lệ trong hệ điều hành Windows?

- A. Khoi 10.DOC
- B. a1234.b1234
- C. Hoc tin 10
- D. TIN*HOC10

Câu 8 Thành phần quan trọng nhất của máy tính là

- A. RAM
- B. ROM
- C. Đĩa cứng
- D. CPU

Câu 9 Hệ điều hành là

- A. phần mềm tính toán
- B. tập hợp các chương trình được tổ chức thành một hệ thống.
- C. phần mềm giải mã
- D. bộ chương trình xử lý lệnh của máy tính

Câu 10 Trong các đường dẫn sau đường dẫn nào là đường dẫn là đúng?

- A.\ HS_A\ TIN\ KIEM*TRA1TIET
- B.\ HS_A\ TIN\ KIEMTRA1TIET
- C. ... \ HS_A\ TIN\ KIEM/TRA1TIET
- D. / HS_A/ TIN/ KIEMTRA1TIET

Câu 11 Tìm các câu đúng trong các câu dưới đây?

- A. Hai thư mục cùng tên phải ở trong 1 thư mục mẹ
- B. Hai tệp cùng tên phải ở trong 2 thư mục mẹ khác nhau
- C. Thư mục chỉ chứa duy nhất một tệp và một thư mục con
- D. Một thư mục và một tệp cùng tên có thể nằm trong một thư mục mẹ

Câu 12 Khi ra khỏi hệ thống có mấy chế độ cơ bản?

- A. 2
- B. 1
- C. 3
- D. 4

Câu 13 Để xem thuộc tính của biểu tượng, ta:

- A. Nháy nút trái chuột vào biểu tượng rồi chọn Properties
- B. Nháy nút phải chuột vào biểu tượng rồi chọn settings
- C. Nháy nút trái chuột vào biểu tượng rồi chọn settings
- D. Nháy nút phải chuột vào biểu tượng rồi chọn Properties

Câu 14 Trong tên tệp hệ điều hành Windows thành phần nào không bắt buộc phải có?

- A. Phần tên
- B. Phần mở rộng
- C. Cả phần tên và phần mở rộng
- D. Tên thư mục

Câu 15 Trong tên tệp hệ điều hành dựa vào phần nào để phân loại tệp:

- A. Phần tên
- B. Không có
- C. Phần mở rộng
- D. Phần tên và phần mở rộng

Câu 16 Cách nào sau đây dùng để khởi động máy tính (trạng thái tắt)

- A. Nhấn nút Reset
- B. Start→Turn off→Restart
- C. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + Alt + Del
- D. Nhấn nút Power

Câu 17 Tên tệp trong hệ điều hành Windows:

- A. Có tối đa 255 kí tự và không có khoảng trắng
- B. Có tối đa 255 kí tự, không phân biệt chữ thường, chữ hoa .
- C. Có tối đa 255 kí tự, có khoảng trắng, phân biệt chữ thường, chữ hoa
- D. Không quá 8 kí tự và không có khoảng trắng.

Câu 18 “Chọn chế độ này để tắt máy sau khi lưu toàn bộ trạng thái đang làm việc hiện thời vào đĩa cứng” là nói đến chế độ ra khỏi hệ thống nào sau đây?

- A. Hibernate
- B. Shut Down
- C. Stand By
- D. Turn Off

Câu 19 Hệ điều hành được lưu trữ ở đâu?

- A. CPU
- B. Bộ nhớ trong
- C. Bộ nhớ ngoài
- D. Thiết bị ngoại vi

Câu 20 Trong các tên tệp sau tên tệp nào không hợp lệ trong hệ điều hành Windows:

- A. Baitap.doc
- B. Bai/tap.pas
- C. Bai & tap.toan
- D. Bai * tap.doc

Câu 21 Sau khi chọn biểu tượng, muốn xóa biểu tượng ta nhấn phím:

- A. Backspace
- B. Delete
- C. Cả A, B đều đúng
- D. Cả A, B đều sai

Câu 22 Phần mở rộng của tên tệp thể hiện:

- A. Ngày giờ thay đổi tệp
- B. Kích thước của tệp
- C. Tên thư mục chứa tệp
- D. Phân loại tệp

Câu 23 Cách nào sau đây dùng để khởi động lại máy tính (đang hoạt động)

- A. Start→Turn off→Stand By
- B. Start→Turn off→Hibernate
- C. Start→Turn off→Turn off
- D. Start→Turn off→Restart

Câu 24 Để thay đổi tên, ta thực hiện

- Bước 1: chọn biểu tượng
- Bước 2:

- Bước 3: nhấn enter sau khi đã sửa xong

Bước 2 là bước nào sau đây?

- A. Nháy nút trái chuột lên 1 lần nữa, rồi tiến hành sửa tên
- B. Nháy nút phải chuột lên 1 lần nữa, rồi tiến hành sửa tên
- C. Cả A, B đều đúng
- D. Cả A, B đều sai

Câu 25 Bảng chọn nào trong cửa sổ thư mục chứa các lệnh soạn thảo như sao chép, cắt, dán?

- A. Edit
- B. View
- C. File
- D. Windows

Câu 26 Chọn lệnh nào sau đây để thay đổi ngày giờ hệ thống

- A. Start → Control Panel → Date and Time
- B. Start → All Programs → Date and Time
- C. Start → Properties → Date and Time
- D. Start → Setting → Date and Time

Câu 27 Chọn lệnh nào sau đây để mở bảng tính tính toán?

- A. Start → Control Panel → Calculator
- B. Start → All Programs → settings → Calculator
- C. Start → All Programs → Accessories → Caculator
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 28 Muốn tạm ngừng máy tính ta thực hiện

- A. Start → Turn off → Restart B. Start → Turn off → Turn off
- C. Start → Turn off → Stand By D. Start → Turn off → Hibernate

Câu 29 Trong tin học, thư mục là:

- A. Tập hợp các tệp và thư mục con
- B. Tệp đặc biệt không có phần mở rộng
- C. Phần ổ đĩa chứa một tập hợp các tệp
- D. Mục lục tra cứu các thông tin

Câu 30 Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau nói về chức năng của hệ điều hành?

- A. Cung cấp tài nguyên cho các chương trình
- B. Kiểm tra và hỗ trợ phần mềm cho các thiết bị ngoại vi
- C. Cung cấp các dịch vụ tiện ích hệ thống

D. Thay thế hoàn toàn cho con người

Phần tự luận

HS Hãy đọc kỹ các phát biểu và điền chữ Đ (đúng) nếu phát biểu là đúng, ngược lại điền chữ S (Sai) nếu phát biểu sai.

1. Không có HĐH thì máy tính không hoạt động được
2. HĐH được nạp vào bộ nhớ ngoài
3. Hai thư mục cùng tên có thể ở trong cùng một thư mục mẹ
4. Một Thư mục và một tệp cùng tên có thể nằm trong cùng một thư mục mẹ
5. Muốn đổi tên thư mục thì thực hiện thao tác nháy chuột vào tên thư mục chọn Rename và đặt tên mới
6. Tổ chức thư mục/tệp theo mô hình phân cấp giúp tổ chức thông tin một cách khoa học
7. Hệ thống quản lý tệp quản lý những người dùng là chủ sở hữu các tệp và thư mục.
8. HĐH thường được cài đặt sẵn từ khi sản xuất máy tính
9. Biểu tượng My Documents chứa biểu tượng các đĩa
10. Muốn nạp HĐH khi máy đang ở trạng thái tắt ta nhấn nút Reset

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 2

Phần trắc nghiệm

1A	2A	3C	4D	5D	6C	7D	8D	9B	10B
11D	12C	13A	14B	15C	16D	17B	18D	19C	20B
21B	22D	23D	24A	25A	26A	27C	28D	29A	30D

Phần tự luận

1Đ	2Đ	3S	4Đ	5Đ
6Đ	7S	8S	9S	10Đ

3. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 10 – Số 3

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN CỪ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 10

NĂM HỌC 2019-2020

Phần trắc nghiệm

Câu 1 Tìm câu sai trong các câu nói về chức năng của Hệ điều hành dưới đây:

- A. Đảm bảo giao tiếp giữa người dùng và hệ thống (máy tính).
- B. Tổ chức quản lý và sử dụng một cách tối ưu tài nguyên của máy tính.
- C. Thực hiện tìm kiếm thông tin trên mạng INTERNET.

D. Cung cấp phương tiện để thực hiện các chương trình khác.

Câu 2 Hãy chọn câu ghép đúng. Hệ điều hành là:

- A. Phần mềm ứng dụng.
- B. Phần mềm tiện ích.
- C. Phần mềm hệ thống.
- D. Phần mềm công cụ.

Câu 3 Hãy chọn câu ghép đúng. Hệ điều hành là:

- A. Phần mềm hệ thống
- B. Phần mềm ứng dụng
- C. Phần mềm văn phòng
- D. Cả 2 câu a, b đều đúng

Câu 4 Hãy chọn phương án ghép đúng nhất . Các hệ điều hành thông dụng hiện nay thường được lưu trữ ở đâu :

- A. Trên bộ nhớ ngoài
- B. Trong CPU (bộ xử lý trung tâm)
- C. Trong RAM
- D. Trong ROM

Câu 5 Hãy chọn phương án ghép đúng nhất . Hệ điều hành “ đa nhiệm một người dùng ” là

- A. Chỉ có một người đăng nhập vào hệ thống. Nhưng có thể kích hoạt cho hệ thống thực hiện đồng thời nhiều chương trình
- B. Cho phép nhiều người dùng được đăng nhập vào hệ thống, mỗi người dùng chỉ có thể cho hệ thống thực hiện đồng thời nhiều chương trình
- C. Các chương trình phải được thực hiện lần lượt và mỗi lần làm việc chỉ được một người đăng nhập vào hệ thống .
- D. Cả 3 câu A, B, C đều đúng .

Câu 6 Câu 6: Hãy chọn phương án đúng nhất : Hệ điều hành đa nhiệm nhiều người dùng là hệ điều hành thực hiện :

- A. điều hành việc phân phối tài nguyên cho các chương trình thực hiện đồng thời
- B. ghi nhớ những thông tin của người dùng (chẳng hạn như mật khẩu, thư mục riêng, các chương trình đang chạy ...)
- C. đảm bảo sao cho lỗi trong một chương trình không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện các chương trình khác
- D. Cả 3 câu A, B, C đều đúng .

Câu 7 Hãy chọn câu phát biểu đúng nhất .

- A. Mỗi hệ điều hành phải có thành phần để kết nối Internet, trao đổi thư điện tử.
- B. Hệ điều hành cung cấp môi trường giao tiếp giữa người dùng và hệ thống .
- C. Hệ điều hành thường được cài đặt sẵn từ khi sản xuất máy tính .
- D. Cả 2 câu A, B đúng .

Câu 8 Hãy chọn giải thích đúng trong các giải thích dưới đây về lí do tại sao người ta thường không lưu trữ sẵn hệ điều hành trong ROM mà lưu trên đĩa cứng .

- A. Nâng cấp hệ điều hành dễ dàng hơn, khi hãng phần mềm muốn thêm các tính năng mới (nâng cấp) thì chỉ cần cung cấp các đĩa chứa phiên bản hệ điều hành mới, điều này dễ hơn nhiều so với thiết kế một vi mạch mới .
- B. Người dùng có thể chọn hệ điều hành, ngay trong một máy tính có thể cài nhiều hơn một hệ điều hành, cho phép người dùng chọn một trong chúng để dùng mỗi khi bật máy .
- C. Cả 2 câu A, B đều đúng
- D. Cả 2 câu A, B đều sai

Câu 9 Chọn câu phát biểu sai :

- A. Hệ điều hành là tập hợp các chương trình được tổ chức thành một hệ thống với nhiệm vụ đảm bảo tương tác giữa người với máy tính .
- B. Học sử dụng máy tính nghĩa là học sử dụng hệ điều hành .
- C. Hệ điều hành tổ chức khai thác tài nguyên máy một cách tối ưu .
- D. Hệ điều hành được lưu trữ trên bộ nhớ ngoài .

Câu 10 Tìm câu sai trong các câu sau :

- A. Hệ điều hành là tập hợp các chương trình được tổ chức thành một hệ thống với nhiệm vụ đảm bảo tương tác giữa người dùng với máy tính .
- B. Hệ điều hành được nhà sản xuất cài đặt khi chế tạo máy tính
- C. Hệ điều hành tổ chức quản lí hệ thống tệp trên mạng máy tính .
- D. Hệ điều hành được lưu trữ trên bộ nhớ ngoài

Câu 11 :Hãy chọn tổ hợp các phương án thích hợp nhất để điền vào ô trống trong mô tả về hệ điều hành như sau : “ Hệ điều hành là một tập hợp các (a) được tổ chức thành một (b) với nhiệm vụ đảm bảo (c) giữa người dùng với máy tính, cung cấp các phương tiện và dịch vụ để người dùng dễ dàng thực hiện chương trình, quản lí chặt chẽ các tài nguyên của máy, tổ chức khai thác chúng một cách thuận tiện và tối ưu .”

- A. chương trình và dữ liệu, hệ thống, giao tiếp
- B. chương trình, hệ thống, tương tác
- C. chương trình, phần mềm, giao tiếp
- D. chương trình và dữ liệu, phần mềm, tương tác

Câu 12 Hãy chọn phương án ghép đúng . Hệ điều hành là :

- A. phần mềm hệ thống
- B. phần mềm ứng dụng
- C. phần mềm văn phòng
- D. Cả 2 câu A_ B

Câu 13 Hệ điều hành được lưu trữ ở đâu ?

- A. Bộ nhớ trong
- B. USB
- C. Bộ nhớ ngoài
- D. Đĩa mềm

Câu 14 Hệ điều hành nào dưới đây không phải là hệ điều hành đa nhiệm nhiều người dùng ?

- A. Windows 2000
- B. MS-DOS
- C. UNIX
- D. Linux

Câu 15 Chọn phát biểu sai trong các câu sau :

- A. Hệ điều hành là tập hợp có tổ chức các chương trình thành hệ thống với nhiệm vụ bảo đảm quan hệ giữa người sử dụng với máy tính .
- B. Hệ điều hành được lưu trữ dưới dạng các mô đun độc lập trên bộ nhớ ngoài
- C. Hệ điều hành quản lí chặt chẽ các tài nguyên của máy , tổ chức khai thác chúng một cách thuận tiện và tối ưu .
- D. Câu A_ , B_ đúng và câu C_ sai .

Câu 16 Chọn phát biểu sai trong các câu sau :

- A. Hệ điều hành đóng vai trò cầu nối giữa thiết bị với người sử dụng và giữa thiết bị với các chương trình thực hiện trên máy .
- B. Hệ điều hành cung cấp các phương tiện và dịch vụ để người sử dụng dễ dàng thực hiện chương trình .
- C. Hệ điều hành quản lí chặt chẽ các tài nguyên của máy , tổ chức khai thác chúng một cách thuận tiện và tối ưu .
- D. Câu A, C đúng và câu B sai .

Câu 17 Một số chức năng của hệ điều hành là :

- A. Cung cấp bộ nhớ , các thiết bị ngoại vi , ... cho các chương trình cần thực hiện và tổ chức thực hiện các chương trình đó .

B. Hỗ trợ bằng phần mềm cho các thiết bị ngoại vi để có thể khai thác chúng một cách thuận tiện và hiệu quả .

C. Cung cấp các dịch vụ tiện ích hệ thống .

D. Cả ba câu trên đều đúng .

Câu 18 Một số chức năng của hệ điều hành là :

A. Cung cấp các dịch vụ tiện ích hệ thống .

B. Hỗ trợ bằng phần mềm cho các thiết bị ngoại vi để có thể khai thác chúng một cách thuận tiện và hiệu quả .

C. Tổ chức lưu trữ thông tin trên bộ nhớ ngoài , cung cấp các phương tiện để tìm kiếm và truy cập thông tin được lưu trữ .

D. Cả ba câu trên đều đúng .

Câu 19 Một số thành phần của hệ điều hành là :

A. Các chương trình nạp hệ thống .

B. Các chương trình quản lí tài nguyên .

C. Các chương trình điều khiển và các chương trình tiện ích hệ thống .

D. Cả ba câu trên đều đúng .

Câu 20 Một số thành phần của hệ điều hành là :

A. Các chương trình nạp khi khởi động và thu dọn hệ thống trước khi tắt máy hay khởi động lại

B. Các chương trình quản lí tài nguyên .

C. Các chương trình phục vụ tổ chức thông tin trên bộ nhớ ngoài , tìm kiếm và cung cấp thông tin cho các chương trình khác xử lí .

D. Cả ba câu trên đều đúng.

Phần tự luận

Câu 1 Thuật toán là gì ?

Câu 2 Cho trước ba số dương a, b và c. Cho biết ba số đó có thể là độ dài ba cạnh của một tam giác hay không.

a. Xác định bài toán

b. Nêu ý tưởng giải bài toán

c. Viết thuật toán

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 3

Phần trắc nghiệm

1C	2C	3A	4A	5A	6D	7B	8C	9B	10B
11B	12A	13C	14B	15D	16D	17D	18D	19D	20D

Phần tự luận

Câu 1: Thuật toán là dãy các thao tác cần thực hiện theo một trình tự xác định để thu được kết quả cần thiết từ những điều kiện cho trước.

Câu 2

a. Xác định bài toán (0,5đ)

- Input: Ba số dương a , b và c

- Output: Kiểm tra a , b , c có là ba cạnh của một tam giác hay không.

b. Ý tưởng: Ba số dương a , b và c là độ dài các cạnh của một tam giác khi và chỉ khi $a + b > c$, $b + c > a$, $c + a > b$. (0.5đ)

c. Thuật toán (2đ)

Bước 1: Nhập ba số dương a , b và c

Bước 2 : Nếu $a + b > c$ và $b + c > a$ và $c + a > b$ thì thông báo ba số a , b và c tạo thành 3 cạnh của tam giác ngược lại thông báo ba số a , b và c không tạo thành ba cạnh của tam giác.

Bước 3: Kết thúc thuật toán.

4. Đề thi giữa học kì 1 môn Tin học 10 – Số 4

TRƯỜNG THPT ĐÌNH XUYÊN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 10
NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Trong những tình huống nào sau đây máy tính thực thi công việc tốt hơn con người?

- A. Phân tích tâm lí con người
- B. Chuẩn đoán bệnh
- C. Phê bình một tác phẩm văn học
- D. Thực hiện chuỗi phép tính

Câu 2: Trong các mệnh đề sau đây, mệnh đề nào sai?

- A. $1 \text{ KB} = 1024 \text{ byte}$
- B. $1 \text{ byte} = 10 \text{ bit}$
- C. $1 \text{ KB} = 8 \cdot 2^{10} \text{ bit}$
- D. $1 \text{ MB} = 2^{10} \cdot 2^{10} \text{ byte}$

Câu 3: Để máy tính có thể xử lý, thông tin cần được biểu diễn dưới dạng :

- A. Dãy bit gồm hai kí hiệu 1 và 2

B. Dãy bit gồm hai kí hiệu 0 và 2

C. Dãy bit gồm hai kí hiệu 0 và 1

D. Dãy bit gồm hai kí hiệu 2 và 3

Câu 4: Số 1204 viết dưới dạng dấu phẩy động là:

A. 1204 104

B. 1204 105

C. 0.1204 104

D. 0.01204 105

Câu 5: Mã nhị phân của thông tin là:

A. Số trong hệ La Mã

B. Số trong hệ nhị phân

C. Số trong hệ Hexa

D. Dãy bit biểu diễn thông tin đó trong máy tính

Câu 6: Xác định đường dẫn tệp DAISO.doc trên cây thư mục đã cho

A. D:\KHTN\DAISO.doc

B. D:\KHTN\TOAN\DAISO.doc

C. D:\KH\H\TOAN\LY

D. D:\KHTN\TOAN

Câu 7: Thư mục con cấp 1 là thư mục nào trong các phương án nào dưới đây:

A. D:\

B. TOAN, LY, HOA

C. KH\XH và KHTN

D. VOVO và HUUCO

Câu 8: Xác định tên thư mục gốc trên cây thư mục đã cho

A. KHTN

B. KH\XH

C. C:\

D. D:\

Câu 9: Hãy cho biết thư mục mẹ của thư mục TOAN là thư mục nào trong các thư mục sau:

A. KH\XH

B. KHTN

C. D:\

D. KH\XH và KHTN

Câu 10: Thứ tự của đơn vị đo thông tin từ bé đến lớn là:

- A. Byte, bit, PB, KB, MB, GB, TB
- B. Bit, byte, KB, MB, GB, TB, PB
- C. Byte, MB, KB, GB, PB, TB, bit
- D. Bit, byte, PB, KB, MB, GB, TB

Câu 11: Số 5610 bằng:

- A. 110100
- B. 101101
- C. 110011
- D. 111000

Câu 12: Số 10101102 được biểu diễn trong hệ cơ số 10 là:

- A. 76
- B. 86
- C. 67
- D. 45

Câu 13: Số 3930(10) được biểu diễn trong hệ cơ số 16 là:

- A. FA5
- B. 5AF
- C. F5A
- D. A5F

Câu 14: Trong các phát biểu về ngành Tin học sau, phát biểu nào đúng?

- A. Lập chương trình cho máy tính
- B. Khoa học xử lý thông tin dựa trên máy tính điện tử
- C. Máy tính và các công việc liên quan đến chế tạo máy tính điện tử
- D. Áp dụng máy tính trong các hoạt động xử lý thông tin

Câu 15: Tên tiếng Anh của các thiết bị: Chuột, bàn phím, màn hình, máy in là:

- A. mouse; webcam; speaker; headphone
- B. mouse; keyboard; scanner; monitor
- C. mouse; keyboard; monitor; scanner
- D. mouse; keyboard; monitor; printer

Câu 16: Hệ thống tin học gồm các thành phần:

- A. Người quản lý, máy tính và Internet
- B. Máy tính, phần mềm và dữ liệu
- C. Sự quản lý và điều khiển của con người, phần cứng và phần mềm

D. Máy tính, mạng và phần mềm

Câu 17: Một quyển truyện A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5 MB. Hỏi một đĩa cứng 160GB có thể chứa được bao nhiêu quyển truyện A ? (Giả sử dung lượng mỗi trang là như nhau)

- A. 32 780
- B. 32 760
- C. 32 786
- D. 32 768

Câu 18: Số 17F16 được biểu diễn trong hệ thập phân là:

- A. 383
- B. 833
- C. 388
- D. 338

Câu 19: Output của bài toán giải phương trình bậc hai: $ax^2 + bx + c = 0$ ($a \neq 0$) là:

- A. x, a, b, c
- B. a, b
- C. x
- D. a, b, c

Câu 20: Thiết bị nào sau đây là quan trọng nhất đối với máy tính?

- A. Bộ nhớ trong
- B. Bộ nhớ ngoài
- C. Màn hình
- D. CPU

Câu 21: Hãy chọn phát biểu đúng về ngôn ngữ máy?

- A. Các lệnh viết bằng ngôn ngữ máy ở dạng mã thập phân.
- B. Gần gũi với ngôn ngữ tự nhiên, sử dụng một số từ viết tắt trong tiếng Anh.
- C. Ngôn ngữ duy nhất mà máy tính có thể trực tiếp hiểu và thực hiện được.
- D. Thích hợp với đa số người lập trình.

Câu 22: "...(1) là một dãy hữu hạn các ...(2) được sắp xếp theo một trật tự xác định sao cho khi thực hiện dãy các thao tác ấy, từ ...(3) của bài toán, ta nhận được ...(4) cần tìm".

Lần lượt điền các cụm từ còn thiếu là?

- A. Input – Output - thuật toán – thao tác
- B. Thuật toán – thao tác – Output – Input
- C. Thuật toán – thao tác – Input – Output

D. Thao tác - Thuật toán – Input – Output

Câu 23: Đĩa cứng, ROM, bàn phím lần lượt là các thiết bị?

- A. bộ nhớ trong – bộ nhớ ngoài – thiết bị ra
- B. bộ nhớ ngoài – bộ nhớ trong – thiết bị vào
- C. bộ nhớ trong – bộ nhớ ngoài – thiết bị vào
- D. bộ nhớ ngoài – bộ nhớ trong – thiết bị ra

Câu 24: Thao tác với chuột gồm mấy thao tác:

- A. 3
- B. 6
- C. 7
- D. 5

Câu 25: Hệ thống tin học dùng để:

- A. Nhập, xuất, truyền và lưu trữ thông tin .
- B. Nhập, xử lí, xuất, truyền và lưu trữ thông tin.
- C. Nhập, xử lí, xuất và lưu trữ thông tin .
- D. Nhập, xử lí, xuất và truyền thông tin .

Câu 26: Các linh kiện để lắp ráp máy tính được gọi là :

- A. Phần mềm máy tính
- B. CPU
- C. Phần cứng máy tính
- D. Bộ phận điều khiển máy tính

Câu 27: Sao chép thư mục/tệp ta thực hiện:

- A. Chọn tệp, thư mục cần sao chép/ Edit/ Copy/ chọn nơi chứa tệp, thư mục/ Edit/ Paste
- B. Chọn tệp, thư mục cần sao chép/ Edit/ Copy/ Paste
- C. Edit/ Copy/ chọn nơi chứa thư mục, tệp/Paste
- D. Không có lựa chọn nào đúng

Câu 28: Câu nào sai trong các câu sau:

- A. Mỗi đĩa có một thư mục tự tạo, gọi là thư mục gốc
- B. Thư mục chứa thư mục con là thư mục mẹ
- C. Mỗi tệp tin có thể chứa thư mục
- D. Thư mục nằm trong thư mục mẹ gọi là thư mục con

Câu 29: Trong hệ điều hành Windows, tên tệp nào sau đây là hợp lệ:

- A. Kon>tum.TXT
- B. Vanban.DOC
- C. Vanban?Donxinphep.DOC
- D. Tom\Jerry.COM

Câu 30: Với $N = 104$, $M = 80$ hãy dựa vào thuật toán sau để tìm kết quả đúng:

B1: Nhập M , N

B2: Nếu $M = N$ thì lấy ước chung lớn nhất là M hoặc N rồi chuyển sang B5.

B3: Nếu $M > N$ thì $M = M - N$ rồi quay lại B2.

B4: $N = N - M$ rồi quay lại B2.

B5: Đưa ra kết quả rồi kết thúc.

A. 24

B. 12

C. 8

D. 6

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 4

1D	2B	3C	4C	5D	6B	7C	8D	9B	10B
11D	12B	13C	14B	15D	16C	17D	18A	19C	20D
21C	22C	23B	24D	25B	26C	27A	28C	29B	30C

5. Đề thi giữa học kì 1 môn tin học 10 – số 5

TRƯỜNG THPT DƯƠNG XÁ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 10
NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Số 3930(10) được biểu diễn trong hệ cơ số 16 là:

A. FA5

B. 5AF

C. F5A

D. A5F

Câu 2: Số 10101102 được biểu diễn trong hệ cơ số 10 là:

A. 76

B. 86

C. 67

D. 45

Câu 3: Số 5610 bằng:

A. 110100

B. 101101

C. 110011

D. 111000

Câu 4: Thứ tự của đơn vị đo thông tin từ bé đến lớn là:

A. Byte, bit, PB, KB, MB, GB, TB

B. Bit, byte, KB, MB, GB, TB, PB

C. Byte, MB, KB, GB, PB, TB, bit

D. Bit, byte, PB, KB, MB, GB, TB

Câu 5: Trong các phát biểu về ngành Tin học sau, phát biểu nào đúng?

A. Lập chương trình cho máy tính

B. Khoa học xử lý thông tin dựa trên máy tính điện tử

C. Máy tính và các công việc liên quan đến chế tạo máy tính điện tử

D. Áp dụng máy tính trong các hoạt động xử lý thông tin

Câu 6: Với $N = 104$, $M = 80$ hãy dựa vào thuật toán sau để tìm kết quả đúng:

B1: Nhập M , N

B2: Nếu $M = N$ thì lấy ước chung lớn nhất là M hoặc N rồi chuyển sang B5.

B3: Nếu $M > N$ thì $M = M - N$ rồi quay lại B2.

B4: $N = N - M$ rồi quay lại B2.

B5: Đưa ra kết quả rồi kết thúc.

A. 24

B. 12

C. 8

D. 6

Câu 7: Để máy tính có thể xử lý, thông tin cần được biểu diễn dưới dạng :

A. Dãy bit gồm hai kí hiệu 1 và 2

B. Dãy bit gồm hai kí hiệu 0 và 2

C. Dãy bit gồm hai kí hiệu 0 và 1

D. Dãy bit gồm hai kí hiệu 2 và 3

Câu 8: Trong hệ điều hành Windows, tên tệp nào sau đây là hợp lệ:

A. Kon>tum.TXT

B. Vanban.DOC

C. Vanban?Donxinphep.DOC

D. Tom\Jerry.COM

Câu 9: Câu nào sai trong các câu sau:

A. Mỗi đĩa có một thư mục tự tạo, gọi là thư mục gốc

- B. Thư mục chứa thư mục con là thư mục mẹ
- C. Mỗi tệp tin có thể chứa thư mục
- D. Thư mục nằm trong thư mục mẹ gọi là thư mục con

Câu 10: Sao chép thư mục/tệp ta thực hiện:

- A. Chọn tệp, thư mục cần sao chép/ Edit/ Copy/ chọn nơi chứa tệp, thư mục/ Edit/ Paste
- B. Chọn tệp, thư mục cần sao chép/ Edit/ Copy/ Paste
- C. Edit/ Copy/ chọn nơi chứa thư mục, tệp/Paste
- D. Không có lựa chọn nào đúng

Câu 11: Các linh kiện để lắp ráp máy tính được gọi là :

- A. Phần mềm máy tính
- B. CPU
- C. Phần cứng máy tính
- D. Bộ phận điều khiển máy tính

Câu 12: Hệ thống tin học dùng để:

- A. Nhập, xuất, truyền và lưu trữ thông tin .
- B. Nhập, xử lí, xuất, truyền và lưu trữ thông tin.
- C. Nhập, xử lí, xuất và lưu trữ thông tin .
- D. Nhập, xử lí, xuất và truyền thông tin .

Câu 13: Thao tác với chuột gồm mấy thao tác:

- A. 3
- B. 6
- C. 7
- D. 5

Câu 14: Mã nhị phân của thông tin là:

- A. Số trong hệ La Mã
- B. Số trong hệ nhị phân
- C. Số trong hệ Hexa
- D. Dây bit biểu diễn thông tin đó trong máy tính

Câu 15: Một quyển truyện A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5 MB. Hỏi một đĩa cứng 160 GB có thể chứa được bao nhiêu quyển truyện A ? (Giả sử dung lượng mỗi trang là như nhau)

- A. 32 768
- B. 32 760
- C. 32 786

D. 32 780

Câu 16: Trong những tình huống nào sau đây máy tính thực thi công việc tốt hơn con người?

- A. Phân tích tâm lí con người
- B. Chuẩn đoán bệnh
- C. Phê bình một tác phẩm văn học
- D. Thực hiện chuỗi phép tính

Câu 17: Số 1204 viết dưới dạng dấu phẩy động là:

- A. 1204 104
- B. 1204 105
- C. 0.1204 104
- D. 0.01204 105

Câu 18: Hãy cho biết thư mục mẹ của thư mục TOAN là thư mục nào trong các thư mục sau:

- A. KHXH
- B. KHTN
- C. D:\
- D. KHXH và KHTN

Câu 19: Xác định tên thư mục gốc trên cây thư mục đã cho

- A. KHTN
- B. KHXH
- C. C:\
- D. D:\

Câu 20: Thư mục con cấp 1 là thư mục nào trong các phương án nào dưới đây:

- A. D:\
- B. TOAN, LY, HOA
- C. KHXH và KHTN
- D. VOVO và HUUCO

Câu 21: Xác định đường dẫn tệp DAISO.doc trên cây thư mục đã cho

- A. D:\KHTN\DAISO.doc
- B. D:\KHTN\TOAN\DAISO.doc
- C. D:\KHXH\TOAN\LY
- D. D:\KHTN\TOAN

Câu 22: Trong các mệnh đề sau đây, mệnh đề nào sai?

A. 1 KB = 1024 byte

B. 1 byte = 10 bit

C. 1KB = 8 210 bit

D. 1 MB = 210 210 byte

Câu 23: Tên tiếng Anh của các thiết bị: Chuột, bàn phím, màn hình, máy in là:

A. mouse; webcam; speaker; headphone

B. mouse; keyboard; scanner; monitor

B. mouse; keyboard; monitor; scanner

D. mouse; keyboard; monitor; printer

Câu 24: "...(1) là một dãy hữu hạn các ...(2) được sắp xếp theo một trật tự xác định sao cho khi thực hiện dãy các thao tác ấy, từ ...(3) của bài toán, ta nhận được ...(4) cần tìm".

Lần lượt điền các cụm từ còn thiếu là?

A. Input – Output - thuật toán – thao tác

B. Thuật toán – thao tác – Output – Input

C. Thuật toán – thao tác – Input – Output

D. Thao tác - Thuật toán– Input – Output

Câu 25: Hãy chọn phát biểu đúng về ngôn ngữ máy?

A. Các lệnh viết bằng ngôn ngữ máy ở dạng mã thập phân.

B. Gần gũi với ngôn ngữ tự nhiên, sử dụng một số từ viết tắt trong tiếng Anh.

C. Ngôn ngữ duy nhất mà máy tính có thể trực tiếp hiểu và thực hiện được.

D. Thích hợp với đa số người lập trình.

Câu 26: Thiết bị nào sau đây là quan trọng nhất đối với máy tính?

A. Bộ nhớ trong

B. Bộ nhớ ngoài

C. Màn hình

D. CPU

Câu 27: Output của bài toán giải phương trình bậc hai: $ax^2 + bx + c = 0$ ($a \neq 0$) là:

A. x, a, b, c

B. a, b

C. x

D. a, b, c

Câu 28: Số 17F16 được biểu diễn trong hệ thập phân là:

A. 383

B. 833

C. 388

D. 338

Câu 29: Hệ thống tin học gồm các thành phần:

A. Người quản lí, máy tính và Internet

B. Máy tính, phần mềm và dữ liệu

C. Sự quản lí và điều khiển của con người, phần cứng và phần mềm

D. Máy tính, mạng và phần mềm

Câu 30: Đĩa cứng, ROM, bàn phím lần lượt là các thiết bị?

A. bộ nhớ trong – bộ nhớ ngoài – thiết bị ra

B. bộ nhớ ngoài – bộ nhớ trong – thiết bị vào

C. bộ nhớ trong – bộ nhớ ngoài – thiết bị vào

D. bộ nhớ ngoài – bộ nhớ trong – thiết bị ra

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 5

1C	2B	3D	4B	5B	6C	7C	8B	9C	10A
11C	12B	13D	14D	15A	16D	17C	18B	19D	20C
21B	22B	23D	24C	25C	26D	27C	28A	29C	30B

6. Đề thi giữa học kì 1 môn tin học 10 – số 6

TRƯỜNG THPT CAO BÁ QUÁT

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 10
NĂM HỌC 2019-2020

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Hệ đếm cơ số 16 sử dụng các kí hiệu nào?

A. 0, 1, 2, ..., 9;

B. 0 và 1;

C. 1, 2, ..., 9, A, B, C, D, E, F, G;

D. 0, 1, 2, ..., 9, A, B, C, D, E, F;

Câu 3: Hãy cho biết đơn vị đo thông tin nhỏ nhất là gì?

A. Kilobyte.

B. Bit.

C. Byte.

D. Gigabyte.

Câu 4: Đường dẫn nào sau đây không hợp lệ trong Windows.

- A. D:\THUCHANH\LOP10\KHI\TIN
- B. D:\HKI\TIN\LOP10\THUCHANH
- C. D:\BAITAP.DOC\ HKI \ TIN \ LOP 10
- D. D:\LOP10\TIN\KI\BAITAP.DOC

Câu 5: Tìm câu sai trong các câu sau:

- A. Trong cùng một thư mục có thể lưu trữ hai tệp cùng phần tên nhưng có phần mở rộng khác nhau.
- B. Hai thư mục cùng tên phải ở trong hai thư mục mẹ khác nhau.
- C. Thư mục có thể chứa tệp cùng tên với thư mục đó
- D. Để chỉ một tệp ở thư mục nào người ta thường lấy tên thư mục đó làm phần tên của tệp và bổ xung thêm phần mở rộng?

Câu 6: Chế độ Restart dùng để:

- A. Bật máy
- B. Tắt máy
- C. Khởi động lại
- D. “Ngủ đông”

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1(1đ): Xác định biểu thức:

- a) $16\text{Bit} = \text{KB}$?
- b) $32\text{GB} = \text{Bit}$?

Câu 2(2đ): Xác định cách biểu diễn trong hệ đếm tương ứng?

- a) $1DE(16) = ?(10)$
- b) $65(10) = ?(2)$

Câu 3(4đ): Cho thuật toán sau:

Bước 1: Nhập N và a_1, a_2, \dots, a_N

Bước 2: $S \leftarrow 0; i \leftarrow 1$

Bước 3: Nếu $i > N$ thì đưa ra S rồi kết thúc

Bước 4: Nếu $a_i < 0$ thì $S \leftarrow S +$

Bước 5: $i \leftarrow i + 1$ và quay lại Bước 3;

Yêu cầu:

Trình bày lại thuật toán ở dạng sơ đồ khối (2điểm).

Thuật toán trên thực hiện công việc gì? (1điểm).

Với $N = 5$ và biết $a_1 = -3, a_2 = 2, a_3 = 4, a_4 = 5, a_5 = -1$

Hãy cho biết giá trị của S (1điểm).

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 6**I. Phần trắc nghiệm**

1D 2A 3B
4C 5D 6C

II. Phần tự luận**Câu 1:** a) 16Bit = KB?

$$= 16.2^{-3}.2^{-10} \text{ KB}$$

$$= 24.2^{-3}.2^{-10} \text{ KB}$$

$$= 2^{-9} \text{ KB}$$

b) 32GB = Bit?

$$= 32.2^{10}.2^{10}.2^{10}.2^3 \text{ Bit}$$

$$= 25.2^{10}.2^{10}.2^{10}.2^3 \text{ Bit}$$

$$= 238 \text{ Bit}$$

Câu 2: a) $1D(16) = ?(10)$

$$= 1.162 + 13.161 + 14.160$$

$$= 256 + 208 + 14$$

$$= 478$$

b) $65(10) = 1000001(2)$ **Câu 3:**Nhập N và a_1, a_2, \dots, a_N $S \leftarrow 0; i \leftarrow 1$ $i > N$ $S \leftarrow S +$

Đưa ra S rồi kết thúc

 $i \leftarrow i + 1$

True

False

 $a_i > 0$

True

False

a) Sơ đồ khối:

b) Công việc tính tổng bình phương của các số âm trong dãy A gồm N số

c) $S = 10$

7. Đề thi giữa học kì 1 môn tin học 10 – số 7**TRƯỜNG THPT YÊN VIÊN****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN TIN HỌC 10****NĂM HỌC 2019-2020**

Câu 1: Máy quét là :

- A. thiết bị vào.
- C. thiết bị ra
- B. thiết bị vào/ra.
- D. Cả ba phương án trên đều sai

Câu 2: ROM là:

- A. Bộ nhớ trong.
- B. Bộ nhớ trong chỉ cho phép đọc dữ liệu.
- C. Bộ phận đưa dữ liệu vào.
- D. Bộ nhớ trong có thể cho phép đọc và ghi dữ liệu

Câu 3: Cấu trúc chung của máy tính bao gồm:

- A. Phần cứng và phần mềm.
- B. Bộ xử lí trung tâm (CPU) và các thiết bị vào ra.
- C. Bộ xử lí trung tâm (CPU), bộ nhớ ngoài, bộ nhớ trong, các thiết bị vào/ra
- D. Bộ xử lí trung tâm (CPU), bộ nhớ ngoài và bộ nhớ trong.

Câu 4: Những thiết bị nào cho dưới đây là thiết bị vào?

- A. Webcam.
- B. Chuột.
- C. Bàn phím
- D. Cả ba phương án trên đều đúng

Câu 5: Thiết bị nào dưới đây vừa là thiết bị ra, vừa là thiết bị vào?

- A. Màn hình.
- B. Máy in
- C. Môđem
- D. Webcam.

Câu 6: Bộ xử lí trung tâm (CPU) là

- A. bộ nhớ ngoài và bộ nhớ trong.
- B. thiết bị chính thực hiện và điều khiển chương trình

C. gồm bộ nhớ ROM và bộ nhớ RAM.

D. thanh ghi

Câu 7: Các thiết bị sau đây, thiết bị nào thuộc bộ nhớ ngoài?

A. Thiết bị nhớ Flash (USB).

B. Đĩa cứng.

C. Đĩa CD.

D. Cả ba phương án trên đều đúng

Câu 8: Những đặc tính ưu việt của máy tính điện tử là gì?

A. Các máy tính có thể liên kết với nhau thành một mạng và các mạng máy tính tạo ra khả năng thu thập và xử lý thông tin tốt hơn.

B. Máy tính chỉ có thể làm việc 7/24 giờ.

C. Máy tính có thể lưu trữ một lượng lớn thông tin trong một không gian rất hạn chế.

D. Cả A và C đều đúng.

Câu 9: Đặc điểm nổi bật của sự phát triển trong xã hội hiện nay là gì?

A. Sự ra đời của máy tính điện tử.

B. Sự ra đời của máy bay.

C. Sự ra đời của các phương tiện giao thông.

D. Sự ra đời của máy cơ khí.

Câu 10: Trong các mệnh đề sau đây, mệnh đề nào sai?

A. Máy tính có thể "làm việc không mệt mỏi" trong suốt 24/24 giờ.

B. Máy tính có thể lưu trữ một lượng lớn thông tin trong một không gian rất hạn chế.

C. Máy tính có thể thay thế hoàn toàn con người trong mọi lĩnh vực

D. Máy tính là một thiết bị tính toán có độ chính xác cao

Câu 11: Máy tính có thể giúp con người thực hiện:

A. Hệ thống thẻ tín dụng.

B. Học tập, nghiên cứu mọi lúc mọi nơi.

C. Chuyển tiền qua mạng máy tính của ngân hàng.

D. Tất cả các ý trên

Câu 12: Các tính chất của thuật toán đó là

A. Tính đúng đắn.

B. Tính xác định

C. Tính dừng.

D. Cả ba ý trên đều đúng.

Câu 13: Input của bài toán giải phương trình bậc nhất: $ax + b = 0$ là

- A. a, b, x
- C. x, a, b, c
- B. a, c, x
- D. a, b

Câu 15: Hệ hexa sử dụng các kí hiệu:

- A. 10 chữ số: 0,1,2 ...,9 và A, B, C, D, E, F.
- B. 2 chữ số: 0 và 1
- C. 8 chữ số: 0, 1, 2,...,7
- D. 10 chữ số: 0,1,2 ...,9

Câu 16: Số 3510 được biểu diễn trong hệ nhị phân là:

- A. 00111000
- B. 100011
- C. 11000011
- D. 00011111

Câu 17: Số 11010 được biểu diễn trong hệ hexa là:

- A. 6E
- B. 5C
- C.D6
- D.3D

Câu 18: Có mấy loại ngôn ngữ lập trình?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D.5

Câu 19: Hãy chọn biểu thức đúng

- A. 1 byte = 8 bit
- B. 1 byte = 1024 bit
- C. 1 byte = 1024 KB
- D. 1 byte = 80 bit

Câu 20: Số 0110012 được biểu diễn trong hệ thập phân là:

- A. 25
- B. 24
- C.20
- D.26

II. TỰ LUẬN

Câu 1: a) Tin học là gì?

Thông tin có mấy loại? Hệ thống tin học gồm những thành phần nào?

Câu 2: Bài toán tìm Max trong 2 số nguyên A, B.

Hãy xác định Input, Output của bài toán

Viết thuật toán bằng phương pháp liệt kê

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 7

I. Trắc nghiệm

1A	2B	3C	4D	5C	6B	7D	8D	9A	10C
11D	12D	13D	14D	15A	16B	17A	18B	19A	20A

8. Đề thi giữa học kì 1 môn tin học 10 – số 8

TRƯỜNG THPT ĐÔNG KINH

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1
MÔN TIN HỌC 10
NĂM HỌC 2019-2020

I. Trắc nghiệm

Câu 1: Hệ đếm cơ số 16 sử dụng các kí hiệu nào?

- A. 0, 1, 2, ..., 9;
- B. 0 và 1;
- C. 1, 2, ..., 9, A, B, C, D, E, F, G;
- D. 0, 1, 2, ..., 9, A, B, C, D, E, F;

Câu 2: Những hiểu biết về một thực thể nào đó được gọi là gì?

- A. Đơn vị đo dữ liệu
- B. Thông tin
- C. Đơn vị đo thông tin
- D. Dữ liệu

Câu 3: Hard Disk, ROM, Keyboard lần lượt là các thiết bị?

- A Nhớ trong – nhớ ngoài – thiết bị ra
- B Nhớ ngoài – nhớ trong – thiết bị vào
- C Nhớ trong – nhớ ngoài – thiết bị vào
- D Nhớ ngoài – nhớ trong – thiết bị ra

Câu 4.: Chọn thiết bị ra:

- A. Thiết bị nhớ Flash.
- B. Máy quét.
- C. Máy in
- D. RAM

Câu 5: Muốn máy tính xử lí được, thông tin phải được biến đổi thành dãy bit. Cách biến đổi như vậy được gọi là gì?

- A Mã hóa
- B Biến đổi
- C Truyền thông tin
- D Tất cả các phương án

Câu 6: Khẳng định nào trong các khẳng định sau là đúng?

- A $1\text{MB}=1024\text{KB}$
- B $1\text{MB}=1024\text{B}$
- C $1\text{B}=1024\text{MB}$
- D $1\text{GB}=1024\text{KB}$

Câu 7: Bộ nhớ nào sẽ không còn dữ liệu khi ngắt nguồn điện của máy?

- A Bộ xử lý trung tâm
- B Bộ nhớ ngoài
- C Bộ nhớ ROM
- D Bộ nhớ RAM

Câu 9: Mùi vị là thông tin dạng nào?

- A Dạng âm thanh
- B Dạng văn bản
- C Dạng hình ảnh
- D Chưa có khả năng thu thập

Câu 10 Khẳng định nào trong các khẳng định sau là đúng?

- A Việc truy cập dữ liệu được thực hiện theo địa chỉ nơi lưu dữ liệu đó
- B Lệnh được đưa vào máy dưới dạng mã nhị phân
- C Máy tính hoạt động theo chương trình
- D Tất cả đều đúng

Câu 11 "... là nơi chương trình được đưa vào để thực hiện và là nơi lưu trữ dữ liệu đang được xử lý". Cụm từ còn thiếu là?

- A Bộ nhớ trong
- B Bộ nhớ ngoài

C Tất cả các phương án

D Bộ xử lý trung tâm

Câu 12: Thuật toán sắp xếp bằng đổi chỗ cho dãy số A theo trật tự tăng dần dừng lại khi nào?

A Khi $M=1$ và không còn sự đổi chỗ

B Khi số lớn nhất trôi về cuối dãy

C Khi

D Tất cả các phương án

II. Tự luận

Câu 1: Chuyển đổi thuật toán sau đây sang sơ đồ khối.

Thuật toán tính tổng bình phương các số dương trong dãy

B1. Nhập N và $a_1, a_2, a_3, \dots, a_N$

B2. $S=0, i=1$

B3. Nếu $i > N$. Xuất S, kết thúc

B4. Nếu $a_i > 0$ thì $S=S+a_i^2$,

B5. $i = i+1$ Lặp lại B3.

Câu 2: Mô tả thuật toán bằng cách mô tả, tìm giá trị nhỏ nhất của dãy A_1, A_2, \dots, A_N , với N được nhập vào từ bàn phím

Câu 3: Biểu diễn số -22 dưới dạng số nguyên

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 8

I. Trắc nghiệm

1D 2B 3D 4C 5A 6A

7D 8A 9D 10D 11A 12A

II. Tự luận

Câu 1:

B1: nhập N và dãy A_1, \dots, A_n ;

B2: $Min \leftarrow A_1, i \leftarrow 2$;

B3: Nếu $i > N$ thì đưa giá trị Min ra và kết thúc;

B4: Nếu $A_i < Min$ thì $Min \leftarrow A_i$;

B5: $i \leftarrow i+1$ rồi quay lại B3;

9. Đề thi giữa học kì 1 môn tin học 10 – số 9

TRƯỜNG THPT TÔ HIỆU

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 10

NĂM HỌC 2019-2020**Trắc nghiệm:**

Câu 1. Tất cả những gì đem lại sự hiểu biết về thế giới xung quanh và chính con người gọi là:

- A. Thông tin
- B. Thông báo.
- C. Tin tức.
- D. Cả A, B, C

Câu 2. Xử lí thông tin đóng vai trò như thế nào?

- A. Tất yếu.
- B. Nhất định.
- C. Quan trọng.
- D. Đặc biệt.

Câu 3. Nhấn nhanh nút trái chuột và thả tay gọi là:

- A. Nháy chuột.
- B. Đúp chuột.
- C. Kéo chuột.
- D. Thả chuột.

Câu 4. Phần mềm Mouse Skills giúp em luyện tập chuột theo mấy mức:

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 5. Những hình vẽ minh họa trong sách báo là thông tin dạng:

- A. Âm thanh
- B. Văn bản
- C. Hình ảnh
- D. Cả 3 dạng trên

Câu 6. Hai phím có gai trên bàn phím là:

- A. Phím A, F
- B. Phím F, H
- C. Phím F, J

D. Phím G, H

Câu 7. Hệ điều hành ... các thiết bị (phần cứng):

- A. Điều khiển
- B. Tổ chức
- C. Quan trọng
- D. Tham gia

Câu 8. Không có hệ điều hành, máy tính có thể sử dụng được không?

- A. Có
- B. Không

Câu 9. Phần mềm nào dưới đây giúp em luyện gõ phím bằng 10 ngón?

- A. Mouse Skills
- B. Solar System
- C. Mario
- D. Cả A, B, C

Câu 10. Đơn vị cơ bản để lưu trữ thông tin trên thiết bị lưu trữ là:

- A. Tệp tin
- B. Thư mục
- C. Hệ điều hành
- D. Cả A, B, C.

Câu 11. Hành tinh nào trong Hệ Mặt Trời có sự sống?

- A. Sao Thủy.
- B. Sao Hỏa.
- C. Trái Đất.
- D. Cả A, B, C

Câu 12. Thư mục ngoài cùng (không có thư mục mẹ) được gọi là:

- A. Thư mục con
- B. Thư mục mẹ
- C. Thư mục gốc
- D. Cả A, B, C sai

Tự luận:

Câu 1. Thông tin là gì?

Câu 2. Em hãy phân loại phần mềm máy tính?

Câu 3. Kể tên các phím của hàng phím cơ sở.

Câu 4. Nhiệm vụ chính của hệ điều hành là gì?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 9

1A	2C	3A	4C	5C	6C
7A	8B	9C	10A	11C	12C

10. Đề thi giữa học kì 1 môn tin học 10 – số 10**TRƯỜNG THPT NGÔ THÌ NHẬM****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN TIN HỌC 10****NĂM HỌC 2019-2020**

Câu 1. Số 25 được biểu diễn trong hệ đếm nhị phân là:

- a. 10100
- b. 10000
- c. 111100
- d. Tất cả đều sai

Câu 2. Đơn vị cơ bản đo lường thông tin là:

- a. Byte
- b. KB
- c. MB
- d. Bit

Câu 3. Các thiết bị sau đây thiết bị nào được xem là thiết bị ra:

- a. Bàn phím, chuột, máy quét
- b. Màn hình, bàn phím, máy chiếu
- c. Loa, máy in, màn hình
- d. Tai nghe, môđem, máy quét.

Câu 4. Trong hệ điều hành Windows, các tên tệp sau đây tên tệp nào được phép lưu:

- a. Baitap*
- b. Bai/tap
- c. Baitap?
- d. Baitap

Câu 5. Hệ điều hành là:

- a. phần mềm ứng dụng
- b. phần mềm hệ thống
- c. phần mềm tiện ích
- d. phần mềm công cụ

Câu 6. Trong tin học, thư mục là một

- a. phần ổ đĩa chứa một tập hợp các tệp
- c. tập hợp các tệp và thư mục con
- b. tệp đặc biệt không có phần mở rộng
- d. mục lục để tra cứu thông tin

Câu 7. Trong tin học, dữ liệu là

- a. Thông tin về đối tượng được xét
- c. Các số liệu
- b. Thông tin đã được đưa vào máy tính
- d. Cả a và b

Câu 8. Phần mở rộng của tên tệp thường thể hiện:

- a. kích thước của tệp
- b. kiểu tệp
- c. ngày giờ thay đổi tệp
- d. tên thư mục chứa tệp

Câu 9. Nền văn minh thông tin gắn liền với loại công cụ nào ?

- a. Động cơ hơi nước
- b. Máy điện thoại
- c. Máy tính điện tử
- d. Máy phát điện

Câu 10. Thông tin là gì ?

Là thành phần quan trọng nhất của máy tính.

Hiểu biết của con người về một thực thể, sự vật, hiện tượng nào đó

Là ngôn ngữ dùng để viết chương trình.

Là sản phẩm chính thu được sau khi thực hiện các bước giải bài toán trên máy tính.

Câu 11. Hệ điều hành thường được lưu trữ ở đâu:

- a. Bộ nhớ ngoài
- b. Bộ nhớ Rom
- c. Bộ nhớ Ram
- d. CPU

Câu 12. Trong mỗi thư mục, có thể tạo các thư mục khác, chúng được gọi là:

- a. Thư mục con
- b. Thư mục mẹ
- c. Tệp

d. Thư mục gốc

B. Tự luận:

Câu 1. Em hãy trình bày các nguyên lí: Nguyên lí mã hóa nhị phân, Nguyên lí điều khiển bằng chương trình, Nguyên lí lưu trữ chương trình, Nguyên lí truy cập theo địa chỉ, Nguyên lí Phôn Nôi - man(2.5 điểm)

Câu 2. Em hãy cho biết quy tắc đặt tên tệp trong hệ điều hành Windows. (1.5điểm)

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 TIN 10 – SỐ 10

Phần Trắc nghiệm

1d	2d	3c	4d	5b	6c
7b	8b	9c	10b	11a	12a

Phần Tự luận

Câu 1: * Nguyên lí mã hóa nhị phân: Thông tin có nhiều dạng khác nhau như số, văn bản, hình ảnh, âm thanh ... khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung – dãy bit. Dãy bit đó là mã nhị phân của thông tin mà nó biểu diễn.

* Nguyên lí điều khiển bằng chương trình: Máy tính hoạt động theo chương trình.

* Nguyên lí lưu trữ chương trình: Lệnh được đưa vào máy tính dưới dạng mã nhị phân để lưu trữ, xử lí như các dữ liệu khác.

* Nguyên lí truy cập theo địa chỉ: Việc truy cập dữ liệu trong máy tính được thực hiện thông qua địa chỉ nơi lưu trữ dữ liệu đó.

* Nguyên lí Phôn Nôi-man: Mã nhị phân, điều khiển bằng chương trình, lưu trữ chương trình và truy cập theo địa chỉ tạo thành một nguyên lí chung gọi là Nguyên lí Phôn Nôi-man.

Câu 2: Cách đặt tên tệp trong hệ điều hành Windows:

- Tên tệp không quá 255 kí tự, thường gồm hai phần: Phần tên và phần mở rộng được phân cách nhau bằng dấu chấm (.)

- Phần mở rộng của tên tệp không nhất thiết phải có và được hệ điều hành sử dụng để phân loại tệp.

- Tên tệp không được chứa một trong các kí tự sau: \ / : | * ? " < >